

Bản án số: 78/2021/HSST

Ngày: 20/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: - Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Ngô Văn Giá

- Ông Tạ Đức Minh

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Bà Nguyễn Thị Hg Yên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:

- Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa Án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2021/HSST ngày 27/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trung S, giới tính: nam. Sinh năm: 1978. ĐKNKTT và nơi ở: số 20 Ngõ 529 phố N, phường Đ, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội (Khu Đấu giá 2, tổ 9 phường Đ). Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp : Lao động tự do. Trình độ văn hóa: lớp 8/12. Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm: 1949. Con bà: Ngô Thị C, sinh năm: 1958. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn. có vợ: Tăng Thị Hương L, sinh năm: 1981. Có 02 con chung (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2005). Theo danh chỉ bản số: 00000417, lập ngày 22/6/2020, tại Công an quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, bị cáo có: 03 tiền sự, 01 tiền án.

+ Tiền sự: ngày 30/7/1999, đi cai nghiện bắt buộc 3 tháng tại trung tâm cai nghiện số 6, huyện Sóc S, Hà Nội. Ngày 15/10/2003, đi cai nghiện bắt buộc 12 tháng

tại trung tâm cai nghiện số 5, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Tháng 5/2011, đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại trung tâm cai nghiện số 6, huyện Sóc S, Hà Nội.

+ Tiền án: Bản án số 15/HSST ngày 25/9/2002 của Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, Hà Nam xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Nộp án phí ngày 25/11/2002. Phần tiền bồi thường bị hại không có đơn yêu cầu. (Bản án đã được xóa)

Ngày 25/4/2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên bắt và khởi tố bị can đối với S về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản án số: 399/2020/HS-ST ngày 26/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà nội xử 6 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo S kháng cáo hiện chưa xét xử phúc thẩm. Bị cáo bị bắt ngày: 19/6/2020, bị tạm giam tại trại giam số 2, Công an Hà Nội. (Bị cáo có mặt)

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo tại phiên tòa: Trần Thị Ngọc H luật sư thuộc Công ty luật TNHH Đại Minh- Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội. (có mặt)

Các bị hại:

+ Đỗ Văn Đ, sinh năm: 1975, HKTT: N0 – 06 B44 Khu tái định cư G, tổ 12, phường G, Long Biên, Hà Nội.(Vắng mặt)

+ Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1982, Nơi ở: phòng 902 Tòa nhà CT 19B Nhà V, Khu Đô thị V, phường G, quận Long Biên, Hà Nội.(Có mặt)

Người làm chứng:

+ Nguyễn Anh K, sinh năm: 1976, HKTT: số 89 phố Đ, tổ 22, phường Đ, Long Biên, Hà Nội.(Vắng mặt)

+ Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1988, Nơi ở: số 211 phố V, tổ 12 phường P, quận Long Biên, Hà Nội (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1998, Nơi ở: Khu Đấu giá 2, Tổ 9, phường Đ, quận L, Hà Nội. (Vắng mặt)

+ Kiều Văn T, sinh năm 1994, Nơi ở: Tổ 25 phường T, quận L, Hà Nội (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/9/2019, Công an quận Long Biên, Hà Nội nhận được đơn trình báo của anh Nguyễn Ngọc H (SN: 1982, HKTT: CT19B, tòa nhà V, khu đô thị V, phường G, Long Biên, Hà Nội) và anh Đỗ Văn Đ (SN:1975, HKTT: N0 – 06 B44 Khu tái định cư G, tổ 12, phường G, Long Biên, Hà Nội) về việc: khoảng 21h ngày 28/8/2019, anh H và anh Đ bị Nguyễn Trung S và Nguyễn Ngọc H (SN: 1998, HKTT: Tổ 9, phường Đ, Long Biên, Hà Nội là con trai của S) cùng 5 – 6 đối tượng dùng hung khí là dao, kiếm chém gây thương tích tại Khu đô thị Việt Hưng, phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội.

Nhận được tin báo Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã tiến hành điều tra làm rõ vụ việc như sau:

Khoảng 20h30' ngày 28/8/2019, anh Đ ngồi chơi tại nhà anh H ở CT19B, tòa nhà Valencia, khu đô thị Việt Hưng thì anh Nguyễn Anh K (SN: 1976, HKTT: số 89 phố Đ, tổ 22, phường Đ, Long Biên, Hà Nội) gọi điện cho anh Đ nói chuyện và rủ anh K đến nhà anh H để ngồi uống rượu cùng nhau, anh K đồng ý. Lúc này, anh K đang ngồi uống bia cùng S tại quán trâu Phương Anh thuộc quận Long Biên, Hà Nội nên rủ S đi cùng, S đồng ý. Anh K đi xe máy của mình chở S đến trước cửa tòa nhà Valencia rồi gọi điện cho anh Đ xuống đón. Anh Đ nhờ anh H xuống dưới cửa tòa nhà Valencia đón anh K vì anh H có thể đi thang máy. Anh H xuống dưới tầng 1 của tòa nhà Valencia thì thấy anh K chở S cùng đến. Lúc này, do mâu thuẫn từ trước nên anh H và S xảy ra cãi nhau và lao vào xô xát bằng chân tay không (không ai bị thương tích gì). Thấy vậy, anh K ra can ngăn và chở S đi ra quán cafe gần quán trâu Thúy Hằng thuộc phường Việt Hưng, Long Biên ngồi uống nước, còn anh H đi lên nhà của mình. Một lúc sau, anh Đ nhận được điện thoại của anh K gọi đến, anh Đ nghe máy thấy tiếng nói của S chửi anh Đ và thách thức đánh nhau. Do vậy, anh Đ cùng anh H đi bộ ra ngoài đường nhặt mỗi người 01 tuýp sắt ở ven đường cầm theo để đến gặp S. Sau khi S gọi điện cho anh Đ thì S gọi cho anh Nguyễn Ngọc H đến đón, H đồng ý. H đi xe ô tô 7 chỗ BKS: 30F-57966 đến gặp S, đồng thời gọi điện cho anh Nguyễn Tiến Q (SN: 1998, HKTT: tổ 12, phường P, Long Biên, Hà Nội là bạn của anh H) đến gần quán trâu Thúy Hằng thuộc phường Việt Hưng đón anh H. Khi anh H đến, S lên lái xe ô tô chở H và K đi đến lối rẽ CT20 Khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội thì gặp H và Đ. Tại đây, anh H và S xảy ra cãi nhau rồi đánh

nhau. Anh H và anh Đ bị S dùng dao chém gây thương tích. Sau đó, anh H và anh Đ bỏ chạy thì S cùng H và K đi về.

Tại Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên anh Nguyễn Ngọc H và anh Đỗ Văn Đ khai: tại đường rẽ vào CT20, Khu đô thị Việt Hưng, phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội, anh S và anh Đ gặp nhóm khoảng 05 đến 06 đối tượng đi xe ô tô 7 chỗ BKS: 30F-57966 đến trước mặt, trong nhóm đối tượng có Nguyễn Trung S và anh Nguyễn Ngọc H. S đi từ cửa ghế lái xuống, tay phải cầm 01 con dao tự chế có lưỡi sắc, đầu dao vót nhọn, dài khoảng 70 cm, H đi từ cửa ghế sau xuống cùng với S, H cầm trên tay 01 tuýp sắp, đầu tuýp có hàn dao phóng lộn, dài khoảng 140cm, đi phía sau khoảng 04 đối tượng trên tay các đối tượng cầm theo dao và kiếm. S lao vào dùng dao chém từ trên xuống dưới về phía người anh H, anh H giơ tay trái lên đỡ thì bị dao chém trúng vào cổ tay trái. Anh H cúi mặt xuống giơ tay lên đỡ và lùi lại về phía sau lên vỉa hè của đường thì bị S, H cùng 04 đối tượng khác lao vào chém tiếp 02 nhát vào ngực và 01 nhát trúng vào sau lưng của anh H gây thương tích. Anh Đ lao vào can ngăn H thì bị S ra ôm ghì cổ xuống và bị 01 đối tượng dùng vật sắc nhọn đâm vào sườn bên trái, anh Đ lùi lại thì bị 01 đối tượng khác chém vào đùi bên trái làm rách quần, không gây ra thương tích. Lúc này, anh H và anh Đ nghe thấy S nói “cắt khẩu đây đi, không cần dùng đến nữa” nên anh H và anh Đ bỏ chạy. Sau đó, nhóm của S lên xe ô tô bỏ đi, còn anh H và anh Đ về nhà anh H lấy xe máy của anh H đến bệnh viện Đa K Đức Giang để khám và điều trị.

Tại Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên lời khai ban đầu của Nguyễn Trung S và Nguyễn Ngọc H khai nhận: Sau khi S xảy ra xô sát với anh H tại tòa nhà Valencia, khu đô thị Việt Hưng thì anh K chở S đến quán cafe gần quán trâu Thúy Hằng ngồi uống nước. Tại đây, H đi xe ô tô 7 chỗ đến đón S. S lên ghế lái xe, K ngồi ghế phụ, H ngồi ghế sau. Trong lúc S lái xe ô tô đi về thì nhận được điện thoại của anh H gọi đến chửi và thách thức đánh nhau, S có chửi lại anh H rồi tắt máy. Anh H gọi điện và nhắn tin cho S nhưng S không trả lời. Khi S lái xe đi đến lối rẽ vào CT20, khu đô thị Việt Hưng thì gặp H và Đ đứng ở ven đường. S xuống xe ô tô chỉ tay vào mặt anh H nói “bây giờ như nào?” thì anh H cầm 01 dao tự chế rút ra khỏi giấy báo (dao kim loại, dài khoảng 80 cm, có lưỡi sắc, lưng dao tù), anh H cầm dao ở tay phải chém phần lưng dao về phía S, S né thì bị lưng dao chém vào phần bắp tay trái (không gây ra thương tích), S lao vào ôm khóa tay anh H giằng dao của anh H. Lúc này, H đi từ trên xe ô tô xuống để can ngăn thì bị anh H cầm dao chém vào chân phải của H gây thương tích. S lao vào giằng được dao của anh H rồi dùng dao chém anh H 01 nhát vào tay trái, 2-3 nhát vào người gây thương tích cho anh H. Anh Đ lao vào dùng tuýp sắp đánh vào đầu S thì S lia dao sang ngang trúng vào sườn trái của anh Đ. Còn H lao vào dùng chân tay không đảm, đá anh Đ. S thấy anh Đ cầm 01 tuýp

sắp và 01 kéo trên tay nên đã lao vào giằng được tuýp sắt, kéo của anh Đ và ghì cổ anh Đ xuống nói “tao với mày hết tình nghĩa”. Sau đó, S nhặt dao cùn anh H nhặt kéo và tuýp sắt mang lên xe ô tô. Anh K lái xe ô tô đến bệnh viện Đa K Tâm Anh để S và H khám và điều trị thương tích. S và anh Nguyễn Ngọc H đã viết đơn trình báo đến Cơ quan Công an trình báo việc bị đánh gây thương tích và đề nghị xử lý đối tượng gây ra thương tích cho mình.

Lời khai sau của S thay đổi: S giằng được dao của anh H thì vút về mép đường, giằng được tuýp sắt, kéo của anh Đ thì vút về hướng vỉa hè. Không có việc S chém anh H và anh Đ. S nhìn thấy anh H chém H ngã ngựa ra đường. Sau khi S ghì cổ Đ xuống thì K bảo S và H ra nhặt dao, tuýp, kéo mang về. K lái xe đưa S và H đến bệnh viện Đa K Tâm Anh để khám chữa.

Lời khai sau của H thay đổi: H thấy anh H cầm dao chém S, anh H bị anh H chém vào đầu gối phải. Sau đó, S giằng cùn với anh H, anh H bị anh Đ dùng tuýp sắt đánh vào đầu nên anh H bỏ chạy. Sau đó, H quay lại thì không thấy anh H và anh Đ ở đâu. S đã nhặt toàn bộ hung khí mang lên xe đi về. Không có việc S chém gây thương tích cho anh H và không có việc H đánh lại anh H và anh Đ.

Tang vật: ngày 01/10/2019, anh H giao nộp cho Cơ quan Công an CSĐT Công an quận Long Biên: 01 dao tự chế bằng kim loại có chuôi hàn gắn tuýp sắt hình trụ tròn, bản dao rộng 7,5cm, lưỡi dao sắc vót nhọn, lưng dao tù, chiều dài 63 cm, 01 chiếc kéo bằng kim loại, hai tay cầm màu đỏ bằng nhựa dài 25 cm, 01 chiếc gậy bằng kim loại hình trụ tròn dài 72 cm. H khai số hung khí trên do H nhặt ở hiện trường mang về để ở nhà H.

Về thương tích:

1/ Thương tích của Nguyễn Ngọc H: Tại giấy chứng nhận thương tích số 167/CN ngày 17/10/2019 của Bệnh viện Đa K Đức Giang thể hiện:

+ Vào viện ngày 29/8/2019, ra viện ngày 03/9/2019

+ Lý do vào viện: bệnh nhân bị tai nạn sinh hoạt khai bị chém, sau tai nạn đau và hạn chế vận động cổ tay trái, vào viện.

+ Chuẩn đoán: vết thương cổ tay trái – Đứt gân gấp ngón IV bàn tay trái – vỡ đầu dưới thành xương trụ.

+ Điều trị: phẫu thuật vết thương phần mềm tổn thương gân gấp. Kháng sinh, giảm đau.

- Tình trạng thương tích lúc vào viện: bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, Glasgow 15 điểm, da niêm mạc hồng, không phù, không xuất huyết dưới da, đồng tử hai bên đều, phản xạ ánh sáng (+), vết thương mặt trước cổ tay trái kích thước 3.5 cm, bờ nhám nhờ, đứt gân gấp ngón IV bàn tay trái, hạn chế vận động bàn tay, cổ tay trái, đầu chi hồng ấm, không tê bì, XQ xương cổ tay trái: hình ảnh mất liên tục bờ xương

1/3 dưới xương trụ trái, XQ xương bàn ngón tay trái: hiện không thấy đường vỡ xương điển hình trên phim.

- Tình trạng thương tích lúc ra viện: bệnh nhân tỉnh, không sốt, huyết động ổn định.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 16/TTPY ngày 8/1/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận thương tích của anh Nguyễn Ngọc H như sau:

- Sẹo vết thương, vết mổ mặt trụ căng - cổ tay trái: 08%
- Đứt gân gấp ngón IV bàn tay trái: 03%
- Mề 1/3 dưới xương trụ trái: 03%
- Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 13% (Mười ba phần trăm).

2/ Thương tích của anh Đỗ Văn Đ

- Vào viện: ngày 28/8/2019. Ra viện: 03/9/2019
- Lý do vào viện: bệnh nhân bị tai nạn sinh hoạt khai bị chém, sau tai nạn xuất hiện vết thương vùng lưng, vết thương bàn tay, căng tay trái, vào viện.

- Chuẩn đoán: Chấn thương cột sống ngực xẹp D12 – Vết thương lưng trái – Vết thương bàn tay trái – căng tay trái.

- Điều trị: khâu vết thương. Kháng sinh, giảm đau
- Tình trạng thương tích lúc vào viện: Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, Glasgow 15 điểm; Da niêm mạc hồng; Không phù, không xuất huyết dưới da; Đồng tử hai bên đều, phản xạ ánh sáng (+); Vết thương thắt lưng trái kích thước 10x3 cm rách da và tổ chức dưới da đã khâu; Vết thương rách da nông căng tay trái kích thước 2 cm đã khâu; Vết thương bàn tay trái 1 cm đã khâu; Đau cột sống ngực khoảng D12; XQ ngực thẳng: theo dõi giảm chiều cao thân đốt sống T12; XQ cột sống thắt lưng: hình ảnh D12. Thoái hóa cột sống thắt lưng; CT scanner cột sống ngực: Hình ảnh xẹp hình chêm T12. Thoái hóa các đốt sống; Tình trạng thương tích lúc ra viện: bệnh nhân tỉnh, vết mổ đỡ tấy, huyết động ổn định.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 153/TTPY ngày 26/2/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội đối với Đỗ Văn Đ:

- Các sẹo vết thương phần mềm: 10%
 - Tổn thương xẹp T12 và tổn thương thoát vị đĩa đệm L4 - L5 căn cứ theo kết quả hội chẩn phim chụp XQ, phim chụp cắt lớp vi tính và phim chụp cộng hưởng từ cho thấy không có căn cứ để xác định đây là tổn thương do vụ việc gây ra, có thể đây là tổn thương bệnh lý hay chấn thương cũ. Vì vậy, không có căn cứ để kết luận.
 - Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.
- Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 10% (Mười phần trăm).

3/ Thương tích của Nguyễn Trung S

Tại giấy chứng nhận thương tích số 170/CN ngày 24/10/2019 của bệnh viện Đa K Đức Giang thể hiện:

- Vào viện: ngày 14/9/2019
- Lý do vào viện: bệnh nhân bị tai nạn sinh hoạt khai bị đánh
- Chuẩn đoán: chấn thương phần mềm cánh tay trái
- Tình trạng thương tích lúc vào viện: bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc, Glasgow 15 điểm; da niêm mạc bình thường; không phù, không xuất huyết dưới da; đồng tử hai bên đều, phản xạ ánh sáng (+); đau đầu, sưng đau cánh tay trái; Bụng mềm, không chướng; ngực vững, di động theo nhịp thở; XQ cánh tay trái: Tụ khí dưới da; CT.Scaner sọ não: hiện chưa phát hiện bất thường
- Tình trạng thương tích lúc ra viện: bệnh nhân tỉnh, còn đau. Bất thường khám lại.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 09/TTPY ngày 7/1/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội đối với Nguyễn Trung S:

- Các chấn thương phần mềm vùng đầu, cánh tay trái không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng: Thông tư số 20/2014/TT - BYT ngày 12/6/2014 không quy định cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các chấn thương phần mềm này.

- Nhiều khả năng các thương tích do vật tày gây nên.

4/ Thương tích của Nguyễn Ngọc H:

Tại giấy chứng nhận thương tích số 03/Cn ngày 02/3/2020 của Bệnh viện Đa K Tâm Anh – Sở y tế Hà Nội thể hiện:

Nguyễn Ngọc H vào viện: 21h58' ngày 28/8/2019. Ra viện lúc: 23h40' ngày 28/8/2019.

- Lý do vào viện: Vết thương vùng đầu gối phải do bị chém.
- Chuẩn đoán vết thương đầu gối nông
- Điều trị: Khâu vết thương, tiêm phòng uốn ván
- Tình trạng lúc vào viện: vết thương rách da dài khoảng 02 cm mặt trước đầu gối phải, miệng vết thương sạch.
- Tình trạng lúc ra viện: Vết thương đã khâu.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 583/TTPY ngày 2/7/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội đối với Nguyễn Ngọc H:

- Sẹo vết thương mặt trước trong gối phải: 03%
- Nhiều khả năng thương tích do vật có cạnh sắc gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 03% (Ba phần trăm)

Cơ quan CSĐT CAQ Long Biên đã ra quyết định trưng cầu giám định Gen trên con dao là vật chứng của vụ án do H giao nộp có dính máu người không, nếu dính máu có phải của người bị hại và người liên quan không tại Viện K học hình sự - Bộ công an.

Tại bản kết luận giám định số 3481/C09-TT3 ngày 30/6/2020 của Viện K học hình sự - Bộ công an, kết quả như sau: Kết luận về đối tượng giám định: Trên con dao gửi giám định có dính máu người; do lượng dấu vết ít, chất lượng dấu vết kém nên không xác định được kiểu gen.

- Lưu kiểu gen (ADN) theo hệ Identifiler của Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Ngọc H tại Viện K học hình sự - Bộ công an.

Cơ quan CSĐT CAQ Long Biên đã tiến hành cho anh H, anh K, anh Q và anh H nhận dạng người qua ảnh, kết quả thể hiện: anh H nhận dạng được S là người chém gây thương tích cho H đầu tiên, phía sau có Nguyễn Ngọc H cầm hung khí hàn dao phóng lộn cùng các đối tượng liên quan đuổi theo H để đánh gây thương tích. Do lúc bị chém anh H dùng tay che mặt nên không nhìn thấy rõ các đối tượng dùng hung chém vào người anh H như thế nào. Anh K, anh Q và anh H đều nhận dạng được S là người dùng dao tự chế chém gây thương tích cho anh H. Anh H là người nhận dạng được S là người dùng dao tự chế chém gây thương tích cho anh Đ.

Kết quả thực nghiệm điều tra thể hiện:

- Thực nghiệm điều tra theo lời khai của anh Nguyễn Ngọc H: H và Đ đi ra khu vực ngã tư đường Ngô Huy Quỳnh, giao với đường Ngô Viết Thụ thuộc phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội thì H gặp một xe ô tô loại 7 chỗ đi đến. Lúc này, H thấy S xuống xe từ ghế lái cầm dao ra đứng đối diện với H. H và S lời qua tiếng lại rồi S cầm dao bằng tay phải chém trúng cổ tay trái H, lúc này H cầm tuýp sắt hàn dao phóng lộn từ ghế phụ, Hg Béo (chưa rõ nhân thân lai lịch), Trường Nghiện (chưa rõ nhân thân lai lịch) cùng 3 đối tượng nam giới lạ mặt cầm hung khí từ ghế sau chạy ra chỗ H. H thấy H cầm tuýp sắt hàn dao phóng lộn giơ lên chém H, H lùi lại giơ tay trái lên đỡ thì trúng cánh tay trái. H tiếp tục lùi đến mép vỉa hè thì bị các đối tượng chém vào người và vai. H chạy lên vỉa hè bị các đối tượng đuổi theo chém tiếp vào người. H chạy vòng qua gốc cây quay lại thấy Đ đang ôm H từ đằng sau thì bị S lao vào ôm Đ từ đằng sau lôi lùi lại, Ngọc H, Trường Nghiện, Hg Béo cùng 3 đối tượng đứng vây quanh Đ. H thấy Trường Nghiện cầm hung khí chém lia qua sườn trái của Đ gây thương tích, sau đó các đối tượng dồn Đ về phía đường bên kia. Do Đ bị thương tích nên các đối tượng lên xe bỏ đi.

- Thực nghiệm điều tra theo lời khai của Nguyễn Trung S: S đi xe ô tô 7 chỗ, chở theo K và H đến ngã tư đường Ngô Huy Quỳnh, giao với đường Ngô Viết Thụ thuộc phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội thấy một người đàn ông đang

đứng chặn đầu xe. S từ ghế lái xuống xe tiến đến thì nhận ra là H đang cầm một vật bọc trong giấy báo, S hỏi H “bây giờ như nào” thì H rút từ giấy báo ra là dao cầm bằng tay phải giơ lên chém về phía mặt S, S né được thì trúng vào bả vai phải. S liền vào ôm giằng dao H từ đằng sau thì không giằng được dao nên S chạy lên, khi chạy S quay đầu lại thấy H bị ngã ngối xuống đường còn H cầm dao chém vào đầu gối phải của H. H định chém H cái nữa thì S vào ôm H từ đằng sau, giằng được dao trên tay phải của H rồi rút dao ra gần via hè. S chạy ra chỗ rút dao thì bị một vật cứng đập đằng sau gáy, S quay lại thấy Đ đang đứng cầm tuýp sắt trên tay. S vào giằng tuýp sắt trên tay Đ rút xuống rồi ôm đằng sau Đ, Đ liền cầm kéo đâm vào bả vai trái của S, S tiếp tục giằng được kéo trên tay Đ rồi rút ra đằng sau, S đẩy Đ ra nói “tình nghĩa tao với mày 30 năm đến đây là hết”. K lúc này xuống xe bảo S nhặt hung khí của hai đối tượng mang lên trình báo công an rồi tất cả ra về.

- Thực nghiệm điều tra theo lời khai của Nguyễn Ngọc H: H ngồi trên xe ô tô ở ghế sau, nhìn qua kính chắn gió trước xe thấy một người đàn ông đang đứng ở ngã tư (sau này xác định là H). Lúc này, S đỗ xe lại xuống xe từ ghế lái ra đứng nói chuyện thì bị người đàn ông này (H) cầm dao bằng tay phải chém từ trên xuống dưới, S tránh được thì trúng bả vai trái. S vào giằng co thì H xuống xe thấy S đang ôm giằng dao trên tay H từ phía sau, do không giằng được dao nên S bỏ chạy. H đi đến thì bị H cầm dao chém từ trên xuống dưới về phía mặt H, H lùi lại thì bị ngã ngối bệt xuống đường, theo hướng dao chém xuống bị trúng đầu gối phải gây thương tích. S vào giằng co với H khiến cả hai lùi ra sau một đoạn. H chuẩn bị đứng dậy bị một vật cứng đánh từ đằng sau gáy phải và vai phải, H quay lại nhìn nhận ra Đ đang cầm tuýp sắt trên tay phải. H đứng dậy ra chỗ K ngồi ở ghế phụ, Đ chạy lên via hè. H thấy S đang giằng co dao với H thì bảo K xuống can ngăn nhưng K không xuống, khoảng 2 đến 3 phút sau, H quay ra thấy S đang đứng một mình. K lúc này mới xuống xe bảo S cầm hết hung khí về để mang đi trình báo tại cơ quan công an. Sau đó, tất cả lên xe đi.

- Thực nghiệm điều tra theo lời khai của Nguyễn Anh K: K ngồi ghế phụ trên xe ô tô 7 chỗ do S điều khiển, H ngồi phía sau đến khu vực ngã tư đường Ngô Huy Quỳnh, giao với đường Ngô Viết Thụ thuộc phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội. K thấy H đang đứng trên vỉa hè cầm dao bằng tay phải thì S xuống xe từ ghế lái đi ra giằng dao của H (giằng dao như nào K không nhớ). Khi giằng được dao, S cầm dao bằng tay phải chém vào người H. H từ cửa sau xuống xe vào giằng co vật ngã H xuống dưới mặt vỉa hè rồi đánh H bằng chân tay không. H lúc này giằng dao của S lao vào chém H thì H chạy ngược về phía bên phải, H đuổi theo H thì K quay sang trái thấy Đ cầm kéo bằng tay phải đâm vào người S (đâm vào đầu trên người S K không nhớ). Sau đó, S vào giằng tuýp sắt vào kéo trên tay Đ thì Đ chạy sang đường

bên kia gần công sân bóng đá, S đuổi theo giằng co vật lộn với Đ thì Đ bỏ chạy tiếp còn S về xe ô tô bỏ đi.

- Thực nghiệm điều tra theo lời khai của Nguyễn Tiến Q: Q đi xe máy đến đỗ ở đường "bên kia"(hướng công viên), khu vực ngã tư đường Ngô Huy Quỳnh, giao với đường Ngô Viết Thụ thuộc phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội. Q đứng cách vị trí xảy ra sự việc gần 100m thấy ở vỉa hè thẳng hướng nhìn lên có 1 ô tô 7 chỗ đi đến đỗ gần 2 người đàn ông đang đứng, một người cầm dao bên tay trái (H) và một người đứng bên tay phải (Đ) trên vỉa hè. Lúc này, người cầm lái xuống xe (S) cầm một vật gì đó (Q không nhìn thấy rõ) ra nói chuyện với H một lúc rồi xảy ra xô xát, giằng co, S giằng được giao trên tay H. S cầm dao bằng tay phải đuổi theo H đang chạy về phía theo hướng CT20B, H lúc này xuống xe (cầm vật gì hay không thì Q không nhìn rõ) chạy đuổi theo Đ về hướng bên trái. Khi đuổi theo thì S quay lại quát H một tiếng rồi tất cả lên xe ô tô bỏ đi.

Kết quả đối chất: do lời khai giữa các đối tượng có mâu thuẫn nên Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã tiến hành đối chất giữ Nguyễn Trung S, Nguyễn Ngọc H và anh Nguyễn Ngọc H, kết quả các đối tượng vẫn giữ nguyên lời khai như trước.

Căn cứ vào lời khai của người bị hại, người liên quan, nhân chứng và các tài liệu chứng cứ Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã thu thập được như đã nêu trên, thể hiện việc Nguyễn Trung S khai không dùng dao chém gây thương tích cho anh H và anh Đ là không có căn cứ thể hiện S quanh co, chối tội.

Đối với việc S trình báo về thương tích của mình bị H chém vào bắp tay trái và bị đâm vào sau lưng. Tại kết luận giám định thương tích thể hiện S không có tỷ lệ thương tích nên việc S khai về thương tích của mình là không có căn cứ.

Đối với thương tích của Nguyễn Ngọc H trình báo, hiện chỉ có lời khai của S và anh H khai bị anh H dùng dao chém gây ra, quá trình điều tra không làm rõ được đối tượng gây ra. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến thương tích của H để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với việc H và các đối tượng đi cùng S xuống xe ô tô để đánh nhau theo lời khai của anh H và anh Đ, quá trình điều tra chưa làm rõ được hành vi của H có đồng phạm với S không, các đối tượng đi cùng là ai. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến hành vi của H và các đối tượng liên quan để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Về dân sự: anh Nguyễn Ngọc H và anh Đỗ Văn Đ chưa đề nghị bồi thường dân sự tại Cơ quan điều tra, anh H muốn tự giải quyết dân sự giữa hai bên. Hiện

Nguyễn Trung S chưa bồi thường gì cho anh H và anh Đ. S khai có thiện chí bồi thường và sẽ tác động gia đình bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-LB ngày 29/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Nguyễn Trung S về tội: “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo về tội “ Cố ý gây thương tích ” theo điểm đ khoản 2 Điều 134; điều 38 và các điểm b, điểm s (ăn năn ;thành khẩn) khoản 1, khoản 2(Phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh Hùng) điều 51 BLHS 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xử phạt bị cáo mức án từ: 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; và điều 106 bộ luật tố tụng hình sự 2015 cho tịch thu tiêu hủy các tang vật gồm hung khí do H nộp: 01 Dao tự chế, 01 chiếc kéo, 01 tuýp nước bằng kim loại. Về phần dân sự: hai bên là bị hại H và gia đình bị cáo đã giải quyết, nên Viện kiểm sát không đề nghị gì.

+ Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến, quan điểm tóm tắt: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận thành khẩn về hành vi cố ý gây thương tích cho các bị hại, theo hồ sơ vụ án cũng như các lời khai thể hiện nguyên nhân sự việc xuất phát từ bị hại H, Đ có lỗi kích động bị cáo, bị cáo S là người không chủ động đến nhà bị hại, việc này do K là người chủ động rủ S, bị cáo có H cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính hiện chăm sóc bố mẹ già, vợ bị cáo bệnh nặng, bị cáo cũng chủ động bồi thường cho các bị hại, tại phiên tòa cũng đã nói lời xin lỗi các bị hại, bị cáo cũng đang nhận phụng dưỡng Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng. Từ các tình tiết giảm nhẹ này, đề nghị HĐXX áp dụng: Các điểm s, điểm t, điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hình phạt cho bị cáo thấp hơn đề nghị của đại diện VKS thể hiện sự Kn hồng của pháp luật đối với bị cáo.

+ Bị hại H: Về hình phạt không yêu cầu gì, Về bồi thường: Yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 100 triệu đồng, và tại phiên tòa không xuất trình chứng cứ tài liệu liên quan đến chi phí cấp cứu, bồi dưỡng, viện phí.

+ Gia đình bị cáo S: Tự nguyện bồi thường cho các bị hại H và Đ số tiền này đã nộp cho Chi cục thi hành án Dân sự Long Biên, do vợ bị cáo đang bị bệnh nên hiện không có tiền ngay tại tòa để bồi thường tiếp cho anh H theo yêu cầu, nhưng hai bên cũng đã tự nguyện viết giấy đề nghị tại phiên tòa.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay trong quá trình xét hỏi, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình, lời khai này tại tòa bị cáo thừa nhận về sự có mặt tại thời điểm xảy ra cũng như mối quan hệ, nguyên nhân sự việc xô sát giữa các bị hại H và Đ, trong quá trình điều tra ban đầu thừa nhận đã phạm tội gây thương tích cho các bị hại sau đó khai không gây thương tích nhưng tại phiên tòa bị cáo khai có chém hai bị hại, nhưng ngoài lời khai của bị cáo Nguyễn Trung S thì còn có những lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra ban đầu như các bản ghi lời khai, bản tự kiểm điểm, các lời khai của con trai bị cáo là H, căn cứ các tài liệu thu được trong quá trình điều tra của cơ quan công an trên cơ sở các chứng cứ thu thập theo quy định của pháp luật, khách quan, toàn diện, xét phù hợp với các dấu vết thương tích để lại qua giám định trên cơ thể hai bị hại, các lời khai này phù hợp với lời khai người làm chứng, sơ đồ hiện trường, cùng biên bản thu giữ tang vật, còn có những lời khai của người làm chứng như Nguyễn Tiến Q, Nguyễn Anh K và cũng chính lời khai của Nguyễn Ngọc H con trai bị cáo S khai ngay từ giai đoạn bắt đầu cơ quan công an tiếp nhận nội dung đơn tố cáo của các bị hại, bị cáo cũng như của người liên quan H, hành vi về việc gây thương tích bằng hung khí cho các bị hại cụ thể tại các lời khai chứng cứ như sau:

+ Bản tự kiểm điểm của bị cáo S (bút lục 105) bị cáo tự khai và thừa nhận hành vi chém do có sự mâu thuẫn xô sát với bị hại H dưới chung cư ngay từ ban đầu, bút lục 112 bị cáo S mô tả chi tiết nội dung: S dùng dao sau khi lấy từ tay H chém vào cổ tay trái của H, chém mấy nhát, sau đó vẩy dao vào vùng thắt lưng của Đ. Tương tự các bút lục số: 117, 121, 123 và bản hỏi cung ngày 23/6/2020 bị cáo S khai thừa nhận hành vi cố ý gây thương tích cho hai bị hại Đ, H, chỉ đến bút lục 124 ngày 04/9/2020 bị cáo chối tội không thừa nhận.

+ Ngoài ra còn có các lời khai khác của H là người đi cùng với chính bị cáo S có quan hệ là bố đẻ của H, các bút lục số: 268, 269, 273, bút lục 274, 275, 278, 279, 280 H đều khai và mô tả khớp về hành vi của S là người giăng dao từ H và chém,

mô tả đặc điểm của hung khí, kích thước, nhưng H khai lúc là Kiếm, lúc là Dao. Các lời khai này đều thể hiện có hung khí và hành vi: giằng dao chém lại các bị hại: H, Đ như bút lục 269 H khai: “Bố tôi chém vào vai trái chú H, chém 3 nhát nữa khi chú H bỏ chạy, chém Đ vào mạn sườn trái”, bút lục 275 khai: “Tôi thấy bố tôi (lúc tôi quay đầu lại) thì đang cầm dao bằng tay phải chém về phía tay trái (người đàn ông lúc đầu cầm dao chém vào vai trái bố tôi) thì người này chạy lùi về phía bãi cỏ thì bố tôi chém khoảng 3 nhát đến 4 nhát nữa vào người, vào ngực 01 nhát còn cụ thể vào đâu nữa tôi không nhớ rõ”. Như vậy không chỉ có lời khai này của H mà còn lời khai của người làm chứng Nguyễn Anh K khai phù hợp nội dung này tại bút lục số 295 xác định: S có chém H sau khi không can được K mới bỏ lên xe ô tô ngồi. Bút lục số 299 K khai: S chém H và chỉ vật nhau với Đ, bút lục 302 K khai: S chém H vào các vị trí: Tay, Lưng của H. Đối với người làm chứng Nguyễn Tiến Q là bạn của H cũng thừa nhận tại bút lục: 313A, 314, 318, 319, bút lục 322, 323 khẳng định: S là người cầm hung khí, S là người chém H và chém 03 nhát, việc này là S nhặt dao và chém vào tay trái của H, khi chém S cầm dao bằng tay phải.

+ Các lời khai này cũng phù hợp với các kết luận giám định thương tích của các bị hại cũng như tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe, vị trí, nguyên nhân hình thành thương tích do vật sắc nhọn gây ra. Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 16/TTPY ngày 8/1/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận thương tích của anh Nguyễn Ngọc H như sau:

- Sẹo vết thương, vết mổ mặt trụ cằm - cổ tay trái: 08%
- Đứt gân gấp ngón IV bàn tay trái: 03%
- Mề 1/3 dưới xương trụ trái: 03%
- Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 13% (Mười ba phần trăm).

Đối với bị hại Đ: Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 153/TTPY ngày 26/2/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội đối với Đỗ Văn Đ: Các sẹo vết thương phần mềm: 10%. Các tài liệu như giấy vào viện của các bị hại đều là ngày 29/8/2019 và chuẩn đoán ban đầu thể hiện bị hại H bị thương ở tay trái, bị hại Đ: ..“Vết thương thất lưng trái kích thước 10x3 cm rách da và tổ chức dưới da đã khô; Vết thương rách da nông cẳng tay trái kích thước 2 cm đã khô; Vết thương bàn tay trái 1 cm đã khô”, còn H:.. “vết thương mặt trước cổ tay trái kích thước 3.5 cm, bờ nhám nhở, đứt gân gấp ngón IV bàn tay trái, hạn chế vận động bàn tay, cổ tay trái, đầu chi hồng ảm, không tê bì, XQ xương cổ tay trái: hình ảnh mất liên tục bờ xương 1/3 dưới xương trụ trái”..

Đối với H các tài liệu thể hiện: Vào viện đa K Đức Giang hồi 21h58”, ra viện 23h 40” cùng ngày 28/8/2019 và lý do: “vết thương rách da dài khoảng 02 cm mặt

trước đầu gối phải, miệng vết thương sạch”. Nhiều khả năng thương tích do vật có cạnh sắc gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 03% (Ba phần trăm)

Đối với S xác định: vào viện Đa K Đức Giang ngày 14/9/2019, giấy chứng thương xác định là ngày 24/10/2019 và không xác định thương tích. Các chấn thương phần mềm vùng đầu, cánh tay trái không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng: Thông tư số 20/2014/TT - BYT ngày 12/6/2014 không quy định cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các chấn thương phần mềm này.

Qua tài liệu về thực nghiệm điều tra có mâu thuẫn, sự mâu thuẫn này thể hiện tại Biên bản đối chất bút lục 339, đến bút lục 343 giữa bị cáo S và bị hại H, người liên quan H: Về việc H cũng ở trên xe ô tô nhưng không thừa nhận có nghe cuộc điện thoại nào nhưng lời khai bị cáo S có khai có nhận cuộc gọi từ bị hại H trên xe ô tô, ngoài ra bị cáo S có lời khai bị Đ cầm tuýp sắt vụt vào người S, H cũng khai bị Đ dùng tuýp sắt vụt vào người H mặc dù cả bị cáo S cũng như H khai sự việc diễn ra nhanh dưới 1 phút, và S cũng khai khi đó H đã xuống xe ô tô (bút lục 342) như vậy không thể Đ vụt liên tiếp cả hai người trong khi hai người này đứng cách xa nhau, điều này mâu thuẫn với việc va chạm với anh H trước đó rồi S lại quay lại mới xảy ra vụ chém nhau nên không thể bị cáo S đến có mặt ở đó chỉ là “ cãi nhau” và chỉ đến “ giằng dao, giằng tuýp sắt” vụt đi mà không có hành vi tiêu cực sau đấy, do khoảng cách giữa H và S đứng quá gần, cũng như các bị hại nên việc có dao sau khi giằng co với bị hại dễ dẫn đến va chạm với nhau, lời khai theo các thực nghiệm này thì lời khai cũng như việc đối chất của bị hại Đ, Tòa án cũng đã có quyết định trả hồ sơ để làm rõ theo các nội dung tại Quyết định trả hồ sơ số: 01/2021/ HSST-QĐ ngày 10/3/2021 của Tòa án nhưng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã phúc đáp tại công văn số: 86/CV-KSXX ngày 26/3/2021 không tiến hành thực nghiệm lại do đó không có căn cứ xác định về thương tích của Nguyễn Ngọc H và các hung khí do bên nào chuẩn bị, nội dung này cũng đã được cơ quan Điều tra công an quận Long Biên tách rút tài liệu theo quyết định số: 01/CQĐT(ĐTTH) ngày 02/01/2021. Do vậy trong vụ án này Tòa án chỉ xem xét theo quy định của pháp luật trên cơ sở cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Như vậy với các tài liệu chứng cứ có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Trung S đã dùng hung khí và gây ra các thương tích cho hai bị hại Nguyễn Ngọc H và Đỗ Văn Đ với tỷ lệ thương tích tổn hại sức khỏe của anh H là 13%, anh Đ là 10%. Lời khai của bị cáo S nhận tội là có căn cứ và phù hợp với các chứng cứ khác, nguyên nhân trước đó giữa bị cáo và các bị hại có mâu thuẫn, có xảy ra va chạm, việc bị cáo lại quay lại và đã dẫn đến hậu quả các bị hại bị thương tích, mặt khác vị trí nhà bị cáo không nằm trên con đường đến các bị hại, bị cáo đã biết sẽ dẫn tới hậu quả. Ngoài ra bị cáo cũng đang bị khởi tố điều tra trong vụ án khác, đã bị Tòa án nhân

dân Thành phố Hà Nội xét xử mức án 06 năm tù về tội trộm cắp, trong thời gian tại ngoại bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Hành vi này xuất phát từ quan hệ sinh hoạt xã hội, nguy hiểm cho xã hội, vụ án xảy ra ngày 28/8/2019 nhưng đến ngày 12/5/2020 bị cáo bị khởi tố bị can nhưng đã không đến làm việc khi có yêu cầu và ngày 19/6/2020 bị cáo mới bị bắt. Cần có mức án để cải tạo giáo dục bị cáo, nhân thân bị cáo là xấu. Đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa đã nhận thức được hành vi của mình nên thành khẩn khai nhận và bồi thường cho các bị hại H, Đ, ngoài ra bị cáo đang phụng dưỡng cụ Hg Thị Quyên, sinh năm 1930, cụ Quyên là “Mẹ Việt Nam Anh Hùng” theo Giấy xác nhận do UBND xã Thuần Thành, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xác nhận ngày 16/3/2021, vợ bị cáo hiện điều trị bệnh, mắc bệnh hiểm nghèo, bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại: Điểm b và Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự và bồi thường cho các bị hại: Tại phiên tòa xác nhận bị cáo có tác động đến gia đình để bồi thường một phần cho các bị hại: Bị hại H số tiền 25 triệu đồng, bị hại Đ 5 triệu đồng nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên tại biên lai thu số: 0049763 và số 0049762 ngày 13/4/2021. Tòa án cũng đã trả hồ sơ đề nghị thu thập xác minh các tài liệu liên quan đến việc cấp cứu điều trị, thu nhập nhưng không làm rõ được do vậy tách ra để xem xét khi bị hại H và Đ có yêu cầu dân sự trong vụ án dân sự khác.

Về tang vật của vụ án: Các hung khí do Nguyễn Ngọc H giao nộp đã thu giữ cho tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ : điểm đ khoản 2 điều 134, các Điểm b và Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ: Điều 106, Điều 136, khoản 2 Điều 292, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung S phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung S: 25 (Hai mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 19/6/2020.

- Về Dân sự: Tách ra giải quyết trong vụ án Dân sự khác khi các bị hại Đ, H có yêu cầu bồi thường trong vụ án dân sự khác. Gia đình bị cáo Nguyễn Trung S đã tự nguyện tạm bồi thường trước khi mở phiên tòa cho Bị hại H số tiền 25 triệu đồng, bị hại Đ 5 triệu đồng nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên tại biên lai thu số: 0049763 và số 0049762 ngày 13/4/2021.

- Tang vật của vụ án: Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 dao tự chế bằng kim loại có chuôi hàn gắn tuýp sắt hình trụ tròn, bản dao rộng 7,5cm, lưỡi dao sắc vát nhọn, lưng dao tù, chiều dài 63 cm, 01 chiếc kéo bằng kim loại, hai tay cầm màu đỏ bằng nhựa dài 25 cm, 01 chiếc gậy bằng kim loại hình trụ tròn dài 72 cm.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Nguyễn Ngọc H có mặt có quyền kháng cáo hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại là Đỗ Văn Đ vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày nhận bản án hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt là Kiều Văn T và Nguyễn Ngọc H có quyền kháng cáo về những nội dung có liên quan đến mình trong bản án, thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Vĩnh

